KẾ HOẠCH NĂM VÀ BÁO CÁO THỰC HIỆN KẾ HOẠCH NĂM VỀ SỬ DỤNG NĂNG LƯỢNG TIẾT KIỆM VÀ HIỆU QUẢ CỦA CƠ QUAN, ĐƠN VỊ SỬ DỤNG NGÂN SÁCH NHÀ NƯỚC

(Dùng cho cơ quan đơn vị sử dụng ngân sách nhà nước là cơ sở sử dụng năng lượng trọng điểm hoặc có mức tiêu thụ điện hàng năm từ 100.000 kWh trở lên)

KẾ HOẠCH NĂM
VỀ SỬ DỤNG NĂNG LƯỢNG TIẾT KIỆM VÀ HIỆU QUẢ

Trường tiểu học Kim Đồng báo cáo kế hoạch năm 2025

Ngày lập báo cáo 20/4/2025

Mã số ID: dn.tayninh.129

Ngày tháng năm nhận báo cáo (kể cả các lần bổ sung hồ sơ báo cáo)	
Ngày tháng năm xử lý, phê duyệt báo cáo	

Phân ngành: Giáo dục tiểu học

Tên cơ sở: Trường tiểu học Kim Đồng

Mã số thuế: 3900904934

Địa chỉ: Số 08 Nguyễn Thái Học, khu phố 4, Phường 2, Thành phố Tây Ninh, tỉnh Tây Ninh.

Người chịu trách nhiệm về nội dung báo cáo: Nguyễn Thị Hồng Nhung.

Điện thoại: 0911.579.857. Fax: ....., Email: maikhang82hn@gmail.com

Trực thuộc (tên công ty mẹ): .....

Địa chỉ: . [Tên Huyện ....] [Tên Tỉnh.....]

Điện thoại: .....Fax: ..... Email:.....

Cơ sở đã áp dụng mô hình quản lý năng lượng chưa?

□: Chưa áp dụng

□: Đã áp dụng mô hình quản lý năng lượng

□: Đã áp dụng mô hình quản lý năng lượng theo TCVN: ISO 50001

I. Thông tin về cơ sở hạ tầng và hoạt động

1.1. Thông tin về cơ sở hạ tầng

Năm đưa tòa nhà vào hoạt động	2012	Loại công trình	Dân dụng
Tổng diện tích mặt sàn	11509,1 m^2	Số tầng	03
Tổng diện tích được bao che(1)	4614 m^2	Tổng diện tích bán bao che(2)	3839,1 m^2
Tổng diện tích không bao che(3)	3056 m^2	Diện tích được ĐHNĐ (4)	1606,5 m^2

Tổng diện tích văn phòng	597,5 m^2	Số phòng làm việc	15
Tổng diện tích các phòng học	2284 m^2	Số phòng học	40
Diện tích cho thuê làm cửa hàng	m^2	Số cửa hàng	
Diện tích khu căng - tin, phục vụ	m^2	Diện tích khu giải trí	2000 m^2
Số tầng hầm (nếu có)		Tổng diện tích tầng hầm (nếu có)	m^2
Số tầng/nhà để xe (nếu có)	01	Diện tích tầng/nhà để xe	28 m^2

Ghi chú:

(1) Phần diện tích có mái che và có tường bao quanh;

(2) Phần diện tích có mái che và một phần tường bao quanh;

(3) Phần diện tích không có mái che và tường bao quanh (ngoài trời);

(4) ĐHNĐ - Điều hòa nhiệt độ.

1.2. Kết quả đạt được về mục tiêu tiết kiệm, sử dụng hiệu quả năng lượng trong năm 2024:

Các giải pháp và kết quả đạt được: Trong năm 2024 chưa thực hiện các giải pháp để tiết kiệm năng lượng. (Đối phiếu với kế hoạch đã đăng ký ở mục 2.3 trong Kế hoạch năm 2024 về sử dụng năng lượng tiết kiệm và hiệu quả và ghi thêm các giải pháp bổ sung- nếu có)

Giải pháp TKNL đã áp dụng	Loại nhiên liệu	Giải pháp tiết kiệm năng lượng đối với hệ	Mô tả giải pháp	Kết quả đạt được	Chi phí (Triệu đồng)	Ghi chú
				Mức tiết kiệm NL (Đơn vị đo) Mức tiết kiệm NL (%)(3) Tiết kiệm chi phí (Tr. đồng) Lợi ích khác (là gì?)		
				Mức tiết kiệm NL (Đơn vị đo) Mức tiết kiệm NL (%)(1) Tiết kiệm chi phí (Tr. đồng) Lợi ích khác (là gì?)		

(3) So với mục đích sử dụng (ví dụ chiếu sáng, điều hòa nhiệt độ, v.v....), không so với tổng năng lượng sử dụng.

(4) Điền mã hệ thống bằng cách lựa chọn theo danh mục mã hệ thống.

1.3. Kết quả Thực hiện thay thế, nâng cấp, bổ sung thiết bị công nghệ trong năm 2024:

Kết quả đạt được: Trong năm 2024 chưa thực hiện thay thế, nâng cấp, bổ sung thiết bị công nghệ. (Đối chiếu với kế hoạch đã đăng ký ở mục 2.4 trong Kế hoạch năm 2024 về sử dụng năng lượng tiết kiệm và hiệu quả và ghi thêm các giải pháp bổ sung- nếu có)

STT	Tên thiết bị lắp mới/nâng cấp/thay thế theo kế hoạch	Cách thức lắp đặt (lắp mới, nâng cấp hoặc thay thế)	Loại nhãn năng lượng của thiết bị	Thực hiện (Có/không)	Lý do (Trong trường hợp không thực hiện được)

II. Kế hoạch sử dụng năng lượng tiết kiệm và hiệu quả năm 2025

2.1. Dự kiến mức sử dụng năng lượng

2.1.1. Mức tiêu thụ nhiên liệu

STT	Loại năng lượng	Đơn vị tính(*)	Lượng tiêu thụ	Ghi chú
1	Dầu DO	1.000 Lít (tấn)		
2	LPG	Tấn		
3	Khí tự nhiên (Natural Gas)	Tấn		
4	Xăng	Tấn		
5	Năng lượng khác	(ghi rõ đơn vị tính)		

Ghi chú:

(*) Lựa chọn loại đơn vị cho phù hợp;

(2*): Với năng lượng khác cần ghi rõ loại năng lượng và nhiệt trị của năng lượng.

2.1.2. Tiêu thụ điện

I. Điện năng mua từ lưới:	Công suất đăng ký **110.000** kW	Điện năng.....10^6 kWh/năm
II. Điện tự sản xuất (nếu có):	Công suất lắp đặt: ....kw	Điện năng sản xuất:.... 10^6kWh/năm
1. Biomass		
2. Biogas		
3. Điện gió		
4. Điện mặt trời		
III. Điện bán ra (nếu có)	Công suất bán ra: ...kw	Sản lượng điện bán ra: ..... 10^6kWh/năm

2.3. Kế hoạch và mục tiêu tiết kiệm, sử dụng hiệu quả năng lượng năm 2025:

Các giải pháp và dự kiến kết quả *(Đối chiếu với kế hoạch 5 năm đã đăng ký nếu có và các giải pháp bổ sung, nếu có, trong năm kế hoạch)*

Giải pháp TKNL dự kiến áp dụng	Loại nhiên liệu	Giải pháp tiết kiệm năng lượng đối với hệ thống	Mô tả giải pháp	Kết quả dự kiến đạt được	Chi phí (Triệu đồng)	Ghi chú
- Mở máy lạnh phòng ngủ trước thời gian học sinh ngủ 40 phút. - Thay mới các máy lạnh (đời cũ) đã sử dụng từ trên 5 năm (dự kiến khoảng 05 năm mới xong lộ trình thay thế - Thay hệ thống chiếu sáng bằng đèn led cho các phòng học và làm việc	Điện mua vào	Hệ thống làm lành	- Trước đây thường mở máy lạnh phòng ngủ trước 1h15p do hệ thống máy lạnh đã cũ, đời cũ và sử dụng nhiều năm, sửa chữa thay thế linh kiện nhiều lần, mới đảm bảo đủ mát cho 1 phòng 80 học sinh. Nay trong lộ trình thay thế các máy lạnh mới trong 05 năm mới thay hết hoàn toàn do không có kinh phí thay thế 1 lần 36 máy cho 36 lớp có HS bán trú. - Sẽ áp dụng thời gian mở máy giảm xuống còn 40 phút trước khi HS vào phòng ngủ. - Thay hệ thống chiếu sáng cũ bằng hệ thống đèn led tiết kiệm năng lượng. Nhưng đảm bảo đúng quy định cho phép và thực hiện trong nhiều năm.	Mức tiết kiệm 33.786 kWh Mức tiết kiệm NL(%)[1] Tiết kiệm chi phí 66.794.922 (Tr. đồng) Lợi ích khác chi phí bảo dưỡng thau thế linh kiện	197	

[1] So với mục đích sử dụng (ví dụ chiếu sáng, điều hòa nhiệt độ, phụ tải cho thiết bị chuyển động, v.v...), không so với tổng năng lượng sử dụng.

[2] Điền mã hệ thống bằng cách lựa chọn theo danh mục mã hệ thống.

Cam kết

Được sự ủy quyền của Hiệu trưởng trường TH Kim Đồng về việc dự thảo và báo cáo kế hoạch năm về sử dụng năng lượng tiết kiệm và hiệu quả năm 2025 của trường TH Kim Đồng, tôi cam kết đã kiểm tra kỹ các dữ liệu trong báo cáo, đảm bảo các dữ liệu là chính xác theo hiểu biết của bản thân tôi và xin chịu trách nhiệm về các dữ liệu đã báo cáo.

Ngày 29/4/2025

Người lập kế hoạch	**HIỆU TRƯỞNG**
Phó Hiệu trưởng	**Mai Thị Thanh Xuyên**
Nguyễn Thị Hồng Nhung	